



**CÔNG TY CP CHỨNG
KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES
(TVS)**

23th Jun 2020

THÔNG BÁO/ NOTIFICATION

(V/v: Thay đổi danh mục CK được giao dịch ký quỹ)
(The change of stocks applied for margin trading)

TVS xin thông báo đến quý khách hàng về việc thay đổi mã chứng khoán được giao dịch ký quỹ như sau:

TVS would like to inform our customers about the change of stocks applied for margin trading as follows:

- Mã QCG sàn HSX không còn nằm trong danh mục chứng khoán ký quỹ từ ngày 24/06/2020.
- Eliminate QCG on HCM stock exchange out of margin trading stock list from June, 24th, 2020

Trân trọng!
Best regards,

TỔNG GIÁM ĐỐC (CEO)



[Handwritten Signature]
NGUYỄN THANH THẢO

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN ĐƯỢC GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI TVS

TỪ NGÀY 24/06/2020

(đính kèm Thông báo Thay đổi danh mục CK được giao dịch ký quỹ)

Tỷ lệ ký quỹ duy trì: 35%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
1	AAA	HOSE	45%	55%
2	ANV	HOSE	40%	60%
3	ASM	HOSE	10%	90%
4	AST	HOSE	35%	65%
5	BFC	HOSE	40%	60%
6	BID	HOSE	50%	50%
7	BMI	HOSE	50%	50%
8	BMP	HOSE	50%	50%
9	BVH	HOSE	50%	50%
10	BWE	HOSE	50%	50%
11	C32	HOSE	40%	60%
12	CII	HOSE	50%	50%
13	CMG	HOSE	40%	60%
14	CMX	HOSE	40%	60%
15	CRE	HOSE	45%	55%
16	CSM	HOSE	30%	70%
17	CSV	HOSE	45%	55%
18	CTD	HOSE	50%	50%
19	CTG	HOSE	50%	50%
20	CTI	HOSE	50%	50%
21	CTS	HOSE	30%	70%
22	CVT	HOSE	50%	50%
23	D2D	HOSE	50%	50%
24	DBC	HOSE	50%	50%
25	DBD	HOSE	50%	50%
26	DCM	HOSE	40%	60%
27	DGW	HOSE	50%	50%
28	DHC	HOSE	50%	50%
29	DHG	HOSE	50%	50%
30	DIG	HOSE	45%	55%
31	DPM	HOSE	35%	65%
32	DPR	HOSE	45%	55%
33	DRC	HOSE	50%	50%
34	DRH	HOSE	30%	70%
35	DXG	HOSE	50%	50%
36	EIB	HOSE	50%	50%
37	EVE	HOSE	0%	100%
38	FCN	HOSE	45%	55%
39	FLC	HOSE	50%	50%
40	FMC	HOSE	45%	55%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
41	FPT	HOSE	50%	50%
42	FRT	HOSE	40%	60%
43	GAS	HOSE	50%	50%
44	GEG	HOSE	40%	60%
45	GEX	HOSE	50%	50%
46	GIL	HOSE	40%	60%
47	GMD	HOSE	50%	50%
48	HAH	HOSE	35%	65%
49	HAR	HOSE	20%	80%
50	HAX	HOSE	45%	55%
51	HBC	HOSE	45%	55%
52	HCM	HOSE	50%	50%
53	HDB	HOSE	50%	50%
54	HDC	HOSE	50%	50%
55	HDG	HOSE	50%	50%
56	HHS	HOSE	30%	70%
57	HMC	HOSE	20%	80%
58	HPG	HOSE	50%	50%
59	HSG	HOSE	50%	50%
60	HT1	HOSE	40%	60%
61	IDI	HOSE	10%	90%
62	IJC	HOSE	45%	55%
63	IMP	HOSE	50%	50%
64	ITA	HOSE	25%	75%
65	KBC	HOSE	50%	50%
66	KDC	HOSE	35%	65%
67	KDH	HOSE	50%	50%
68	KSB	HOSE	50%	50%
69	LCG	HOSE	25%	75%
70	LDG	HOSE	50%	50%
71	LHG	HOSE	50%	50%
72	LIX	HOSE	50%	50%
73	MBB	HOSE	50%	50%
74	MSH	HOSE	50%	50%
75	MSN	HOSE	50%	50%
76	MWG	HOSE	50%	50%
77	NAF	HOSE	5%	95%
78	NBB	HOSE	40%	60%
79	NCT	HOSE	50%	50%
80	NKG	HOSE	35%	65%



STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
81	NLG	HOSE	50%	50%
82	NNC	HOSE	0%	100%
83	NT2	HOSE	50%	50%
84	NTL	HOSE	50%	50%
85	NVL	HOSE	50%	50%
86	PAC	HOSE	0%	100%
87	PAN	HOSE	30%	70%
88	PC1	HOSE	50%	50%
89	PDR	HOSE	50%	50%
90	PET	HOSE	30%	70%
91	PHR	HOSE	50%	50%
92	PLX	HOSE	50%	50%
93	PME	HOSE	50%	50%
94	PNJ	HOSE	50%	50%
95	POW	HOSE	45%	55%
96	PPC	HOSE	50%	50%
97	PTB	HOSE	50%	50%
98	PVD	HOSE	50%	50%
99	PVT	HOSE	45%	55%
100	REE	HOSE	50%	50%
101	ROS	HOSE	0%	100%
102	SAB	HOSE	50%	50%
103	SAM	HOSE	30%	70%
104	SBT	HOSE	25%	75%
105	SCR	HOSE	40%	60%
106	SHI	HOSE	20%	80%
107	SJD	HOSE	40%	60%
108	SJS	HOSE	35%	65%
109	SKG	HOSE	45%	55%
110	SSI	HOSE	50%	50%
111	STB	HOSE	40%	60%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
112	STK	HOSE	50%	50%
113	SZC	HOSE	50%	50%
114	SZL	HOSE	45%	55%
115	TCB	HOSE	50%	50%
116	TCH	HOSE	50%	50%
117	TCM	HOSE	50%	50%
118	TDC	HOSE	35%	65%
119	TDH	HOSE	40%	60%
120	TDM	HOSE	40%	60%
121	TLG	HOSE	0%	100%
122	TNA	HOSE	45%	55%
123	TRA	HOSE	0%	100%
124	TPB	HOSE	35%	65%
125	TRC	HOSE	0%	100%
126	TV2	HOSE	40%	60%
127	VCB	HOSE	50%	50%
128	VCI	HOSE	45%	55%
129	VGC	HOSE	50%	50%
130	VHC	HOSE	50%	50%
131	VHM	HOSE	50%	50%
132	VIC	HOSE	50%	50%
133	VJC	HOSE	50%	50%
134	VND	HOSE	50%	50%
135	VNM	HOSE	50%	50%
136	VNS	HOSE	35%	65%
137	VPB	HOSE	50%	50%
138	VRC	HOSE	30%	70%
139	VRE	HOSE	50%	50%
140	VSC	HOSE	50%	50%
141	VSH	HOSE	45%	55%